

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 82/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 21-9-2023

Vv Tranh chấp về thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Tú Huân.
2. Ông Trần Hữu Linh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hằng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2023 tại Phòng xử án – Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 204/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023, về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 18/8/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 05/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* A Lê Đức A – sinh năm: 1998. Nơi cư trú: T2C, xã EH, huyện E,, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)
2. *Bị đơn:* Chị Mã Thị Y – sinh năm: 2000. Nơi cư trú: T2C, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn ông Lê Đức A trình bày:**

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 17/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện E đã

giải quyết ly hôn cho ông A và bà Y. Đồng thời, chúng tôi thỏa thuận giao cho bà Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê An Nh – sinh ngày 17/4/2020 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con, T sản chung và nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do hiện nay bà Y không trực tiếp nuôi cháu Nh, mà giao cho bố đẻ của chị Y là ông Mã Văn T hiện đang sinh sống tại Thôn HL, xã XP, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk nuôi dưỡng cháu Nh, ông T có kinh tế rất khó khăn, bản thân bà Y không có việc làm ổn định và không có nhà ở.

Còn ông A đang có công ăn việc làm và thu nhập ổn định với mức thu nhập là 12.000.000 đồng/tháng, có nhà cửa ổn định. Đủ điều kiện về cơ sở vật chất và tinh thần để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê An Nh – sinh ngày 17/4/2020 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông A muốn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê An Nh – sinh ngày 17/4/2020 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông A không yêu cầu bà Y phải cấp dưỡng nuôi con, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Thực tế, sau khi ly hôn với ông A thì bà Y đã có chồng và con chung với người khác, nên bà Y không thể trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nh như quyết định nêu trên của Tòa án. Khi ông A làm đơn khởi kiện về thay đổi quyền nuôi con, thì trên thực tế bà Y đã giao cháu Nh cho ông A nuôi dưỡng cháu Nh từ ngày 17/6/2023 đến nay.

Quá trình giải quyết vụ án bà Y cố tình trốn tránh không lên làm việc, nên, ông A đề nghị Tòa án giải quyết đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

**** Trong quá trình tham gia tố tụng, bị đơn bà Mã Thị Y đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành ghi nhận ý kiến được.***

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho ông A được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nh.

**** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo về quá trình giải quyết vụ án:***

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ và giải quyết vụ án Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không chấp hành nghĩa vụ theo quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nguyên

đơn. Thay đổi quyền trực tiếp nuôi con tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 17/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện E, giao cháu Lê An Nh – sinh ngày 17/4/2020 cho ông Lê Đức A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi.

- Về Án phí: Bà Mã Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”, việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi ông Lê Đức A và bà Mã Thị Y ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 17/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện E. Con chung của Lê An Nh – sinh ngày 17/4/2020 được giao cho bà Mã Thị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu, nên Tòa án giải quyết không xem xét giải quyết.

Quá trình thu thập chứng cứ, thể hiện: Hiện nay bà Mã Thị Y không còn sinh sống tại địa phương, hiện không rõ bà Y đang làm việc và sinh sống ở đâu.

Sau khi ông Lê Đức A nộp đơn khởi kiện tại tòa án và trong quá trình đang giải quyết vụ án. Bà Y đã giao cháu Nh cho ông A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nh, kể từ ngày 17/6/2023 cho đến nay. Hiện tại, cháu Nh đang được ông A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và sinh sống tại T2C, xã EH, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Xét quá trình nuôi dưỡng cháu Nh của bà Y không đảm bảo các điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nh theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình. Vì bà Y không trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nh mà giao cho bố đẻ của chị Y nuôi dưỡng, làm ảnh hưởng đến cháu Nh và ông A. Mặt khác, theo ông A hiện tại bà Y đã lấy chồng khác và có con riêng nên cũng ảnh hưởng phần nào đến việc nuôi dưỡng cháu Nh. Kể từ khi ly hôn theo quyết định của Tòa án, tuy tại Quyết định các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nhưng

trên thực tế, hàng tháng ông A vẫn cấp dưỡng để bà Y nuôi dưỡng cháu Nh với mức 2.000.000 đồng/tháng. Còn kể từ ngày 17/6/2023 đến nay, khi bà Y giao cháu Nh cho ông A nuôi dưỡng thì bà Y không hề đến thăm cháu Nh và cũng không hỗ trợ khoản tiền nào để nuôi dưỡng cháu Nh.

Như đã phân tích nêu trên, để đảm bảo các điều kiện phát triển tốt nhất của con chung. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Đức A là có căn cứ, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông A. Thay đổi quyền trực tiếp nuôi con tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 17/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện E. Giao cháu Lê An Nh – sinh ngày 17/4/2020 cho ông Lê Đức A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Các nội dung khác, đương sự không có yêu cầu nên không đề cập xem xét, giải quyết.

[3]. Về Án phí: Bà Mã Thị Y phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Lê Đức A 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea H'leo theo biên lai số AA/2021/0011424, ngày 09/6/2023.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Đức A.

Giao cháu Lê An Nh – sinh ngày 17/4/2020 cho ông Lê Đức A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Bà Mã Thị Y có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và trợ cấp phí tổn nuôi con chung.

2. Về Án phí: Bà Mã Thị Y phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án

phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Lê Đức A 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea H'leo theo biên lai số AA/2021/0011424, ngày 09/6/2023.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'leo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Nụ